

## QUYẾT ĐỊNH

### V/v ban hành Quy chế Quản trị Công ty

#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN MAY MẶC BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2011/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần May Mặc Bình dương được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 14/11/2015.
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐCĐ ngày 14/11/2015.

#### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế Quản trị Công ty

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Các ông/bà thành viên thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, các bộ phận, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

**Nơi nhận:**

- Như điều 3
- BKS.
- Các phòng ban, XN
- Lưu văn thư.



*Võ Hồng Cường*

# QUY CHẾ

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo quyết định số /QĐ-HĐQT.MMBD ngày /12/2015  
của Hội đồng quản trị)

### CHƯƠNG I - NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về các trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông; trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị, lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm cán bộ quản lý; các quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban tổng giám đốc; quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc và cán bộ quản lý; quy trình, thủ tục về việc thành lập và hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

#### Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - a) “Quản trị công ty” là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến công ty. Các nguyên tắc quản trị của công ty gồm:
    - Bảo đảm một cơ cấu quản trị hiệu quả;
    - Bảo đảm quyền lợi của cổ đông;
    - Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
    - Bảo đảm vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến công ty;
    - Minh bạch trong hoạt động của công ty;
    - Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát công ty có hiệu quả.
  - b) “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định trong khoản 34 điều 6 của Luật chứng khoán;
  - c) Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.
  - d) Thành viên hội đồng quản trị độc lập là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau:

- Là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không phải là người có liên quan với Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
- Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc của các công ty con, công ty liên kết, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát;
- Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của công ty;
- Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật kiểm toán cho công ty trong hai (02) năm gần nhất;
- Không phải là đối tác hoặc người có liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào của công ty trong hai (02) năm gần nhất.

2. Trong quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

## **CHƯƠNG II – TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **Điều 3. Trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông:**

1. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông: Để chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông Công ty phải gửi thông báo chốt danh sách cổ đông tham dự họp đại hội đồng cổ đông đến Trung tâm Lưu ký chứng khoán trước 10 ngày làm việc (tính từ ngày Trung tâm lưu ký chứng khoán nhận được thông báo). Sau đó, việc gửi thư mời họp đến cổ đông phải gửi trước 15 ngày trước khi đại hội khai mạc.
2. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông: Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại Khoản 3, Điều 22 Điều lệ Công ty.
3. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông:
  - a) Trường hợp cổ đông có quyền dự họp không thể đến dự Đại hội đồng cổ đông, có thể ủy quyền lại cho người khác tham dự. Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản ghi rõ phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền và nội dung khác theo quy định của pháp luật và khi đến dự người được ủy quyền phải xuất trình giấy ủy quyền cho Ban tổ chức Đại hội.
  - b) Từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết sẽ được Công ty cấp cho 01 thẻ biểu quyết, có ghi số đăng ký, họ tên của cổ đông, họ tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.
  - c) Cổ đông đến dự Đại hội cổ đông muộn được đăng ký ngay khi đến.

4. Cách thức biểu quyết:

Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách giơ thẻ biểu quyết cho từng vấn đề biểu quyết đồng ý, biểu quyết không đồng ý, biểu quyết không có ý kiến theo điều hành của chủ tọa đại hội, cuối cùng thống kê tập hợp số phiếu biểu quyết đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến. Kết quả biểu quyết được chủ tọa hoặc thư ký đại hội công bố trước khi bế mạc cuộc họp;

Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đã đăng ký. Chủ tọa không dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

5. Cách thức bỏ phiếu:

a) Đại hội đồng cổ đông thực hiện nguyên tắc bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín.

b) Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự có mặt tại Đại hội cổ đông vào thời điểm bầu cử có một phiếu bầu cho từng chức danh, trong đó ghi rõ mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và tổng số phiếu biểu quyết.

c) Cổ đông bỏ phiếu vào thùng phiếu tuân tự theo điều hành của chủ tọa đại hội.

6. Cách thức kiểm phiếu, đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, công ty phải chỉ định tổ chức trung lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu bầu cử;

Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu và thống kê số phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát, lập biên bản kiểm phiếu, trong đó ghi rõ:

- Tổng số cổ phần của công ty.
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời dự họp đại diện cho số cổ phần của Công ty.
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội, đại diện cho số cổ phần của Công ty.

7. Thông báo kết quả bỏ phiếu:

Ban kiểm phiếu công bố kết quả bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, trong đó nêu rõ quyền biểu quyết hợp lệ bầu cho từng ứng cử viên và tỷ lệ % trên tổng số quyền biểu quyết.

8. Cách thức phản đối nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: thực hiện theo Điều 28 Điều lệ Công ty.

9. Ghi biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải chọn ra ít nhất một thư ký để ghi biên bản, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập chi tiết và rõ ràng. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được xem là bằng chứng xác thực về những công việc đã được thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông.

10. Lập biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

a) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được lập bằng tiếng Việt và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;

007  
:ON  
:OI  
:AY  
:NH  
/A/

- Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
  - Chương trình và nội dung cuộc họp;
  - Chủ tọa và thư ký;
  - Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
  - Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
  - Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu đồng ý, không đồng ý và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
  - Các quyết định đã được thông qua;
  - Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.
- b) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
- c) Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
- d) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và đây được coi là một hình thức thay thế cho việc gửi Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được gửi đến cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội đồng cổ đông.
- e) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, danh sách cổ đông tham dự, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.
11. Thông báo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ra công chúng:  
 Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và đây được coi là một hình thức thay thế cho việc gửi Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua.
12. Ban tổ chức đại hội sắp xếp chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lý, bố trí thời gian hợp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.
13. Cổ đông có quyền tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua người ủy quyền vào các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông có thể ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoặc các cá nhân làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải hướng dẫn thủ tục ủy quyền và gửi mẫu giấy ủy quyền cho cổ đông theo quy định.
14. Kiểm toán viên hoặc đại diện công ty kiểm toán có thể được mời dự họp Đại hội đồng cổ đông để phát biểu ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề kiểm toán.

